

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị An.
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 10 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 68/QĐ-TA ngày 07 tháng 5 năm 2018, đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Trọng T**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1991;

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Pha chế cà phê.

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Tên chúa

Trình độ văn hóa: 12/12;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Con ông: Nguyễn Văn T1 và con bà Phú Thị L;

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Phòng lao động thương binh và xã hội thành phố B: Ông Nguyễn Tiến Cường – Chức vụ: Phó trưởng phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B: Ông Y Lương Byă- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 16/01/2017 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B phát hiện Nguyễn Trọng T sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đưa T đi xét nghiệm chất ma túy tại Bệnh viện đa khoa thành phố B, kết quả xét nghiệm kết luận T sử dụng và nghiện Amphetamin, Methamphetamin. Quá trình làm việc Nguyễn Trọng T khai nhận: Bắt đầu sử dụng chất ma túy từ đầu năm 2016 bằng hình thức bỏ ma túy đá vào ống thủy tinh, lọc qua bình nước, dùng lửa đốt cháy tinh thể ma túy đá. Kết quả, bệnh viện đa khoa thành phố B xác định: (+) dương tính Nguyễn Trọng T nghiện Amphetamin, Methamphetamin.

* Ý kiến của đại diện phòng lao động thương binh xã hội thành phố B: Căn cứ vào hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trọng T do Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B lập đã thể hiện: Nguyễn Trọng T nghiện ma túy, nghiện ma túy loại Methamphetamin từ năm 2016 cho đến nay. Do vậy, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố B, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tập trung cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Trọng T, trong thời hạn từ 16-18 tháng.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B: Tòa án nhân dân tp. B, đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân về thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp và trình tự thủ tục tiến hành phiên họp, đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; Sau khi nghe ý kiến của cơ quan đề nghị là Phòng lao động, thương binh xã hội thành phố B; Sau khi đại diện Viện kiểm sát thành phố B, phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính, đã có đủ căn cứ để xác định:

* Phòng lao động, thương binh xã hội thành phố B, đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trọng T, đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại các Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3, Điều 4, Điều 8, Điều 9, Điều 11 và Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

* Mặc dù biết tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, nhưng Nguyễn Trọng T vẫn cố ý sử dụng. Xét hành vi của Nguyễn Trọng T có tính liên tục; Để tạo điều kiện cho Nguyễn Trọng T chữa bệnh, lao động, học tập, học nghề, nên cần chấp nhận đề nghị của Phòng lao động, thương binh xã hội thành phố B, quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trọng T.

* Xét hành vi vi phạm của Nguyễn Trọng T không có tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính và không có tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3, Điều 4, Điều 8, Điều 9, Điều 11 và Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; các Điều 19, Điều 20 và Điều 22 pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trọng T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 (Mười sáu) tháng, kể từ ngày Nguyễn Trọng T bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nơi chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết quyết định, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan T hành quyết định: Phòng lao động, thương binh và xã hội thành phố B.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.B;
- Phòng LĐ-TBXH Tp. B;
- Công an phường T, TP.B;
- UBND phường T, TP.B;
- Người bị áp dụng;
- Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị An